

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Thực hiện nội dung Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 28/11/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Sở Nội vụ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện thuộc lĩnh vực nội vụ, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 281/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động số 03-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, bảo đảm công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành nội vụ nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của giáo dục và đào tạo; nâng cao vai trò, trách nhiệm, đổi mới tư duy và hành động của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở và công chức, viên chức, người lao động đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Cụ thể hóa đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Nghị quyết số 281/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động số 03-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về phát triển giáo dục và đào tạo, bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ chính trị, tình hình thực tế của Cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan để thu hút nguồn lực xã hội cho hiện đại hóa toàn diện hệ thống giáo dục trên địa bàn tỉnh; bảo đảm cơ hội học tập công bằng, bình đẳng cho mọi người, đáp ứng nhu cầu xã hội, thúc đẩy học tập suốt đời của Nhân dân và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, xác định thời gian hoàn thành của từng nội dung và nhiệm vụ để các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, đảm bảo cho việc triển khai thực hiện Kế hoạch hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, quyết tâm chính trị mạnh mẽ để đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

a) Nội dung

- Tổ chức quán triệt, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về nội dung, nhiệm vụ, giải pháp và tình hình thực hiện Nghị quyết số 281/NQ-CP, Chương trình hành động số 03-CTr/TU trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội; thông tin đầy đủ, kịp thời các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Tỉnh về phát triển giáo dục và đào tạo.

- Tổ chức triển khai các nội dung của Nghị quyết số 281/NQ-CP, Chương trình hành động số 03-CTr/TU, để xác định quyết tâm chính trị, đặt phát triển giáo dục và đào tạo gắn với định hướng, quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đưa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo thành một trọng tâm chương trình, kế hoạch phát triển của Sở Nội vụ và ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện.

- Đổi mới tư duy quản trị và phương thức hành động, chuyên từ quản lý hành chính và tiền kiểm sang quản lý, quản trị dựa trên chuẩn mực, minh chứng, kết quả đầu ra; phân công trách nhiệm cụ thể, xác định rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, kết quả cần đạt được và thời hạn phải hoàn thành đối với từng nhiệm vụ; xác định rõ nguồn lực thực hiện, đảm bảo khả thi trong tổ chức thực hiện.

- Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân điển hình, có thành tích xuất sắc.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện chủ trương không tổ chức hội đồng trường trong các cơ sở giáo dục công lập (trừ các trường công lập có thoả thuận quốc tế); thực hiện bí thư cấp ủy kiêm người đứng đầu cơ sở giáo dục

b) Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

c) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Đổi mới thể chế, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển giáo dục và đào tạo

a) Nội dung

- Thường xuyên rà soát các cơ chế, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, cơ chế, chính sách cản trở sự phát triển giáo dục và đào tạo; báo cáo hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định pháp luật, cụ thể hóa đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng để kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, cơ chế, chính sách, ban hành các chính sách đặc thù, vượt trội thúc đẩy đổi mới sáng tạo và kiến tạo phát triển giáo dục và đào tạo.

- Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp, tham gia góp ý sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hiện hành về quản lý viên chức, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các quy định của Luật Nhà giáo.

- Tham mưu triển khai thực hiện các quy định để giảm đầu mối cơ quan quản lý đối với các cơ sở giáo dục, bảo đảm nguyên tắc gắn trách nhiệm quản lý chuyên môn với quản lý nhân sự và tài chính.

- Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc cụ thể hóa các chủ trương của Đảng và thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; chủ động tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ được giao nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo.

b) Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

c) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

a) Nội dung: Tham mưu, triển khai hệ thống thông tin thị trường lao động, việc làm tích hợp với thông tin khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của các cơ sở giáo dục; hệ thống thông tin giáo dục và nhân lực quốc gia nhằm đánh giá, dự báo cung - cầu nhân lực, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh.

b) Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động - Việc làm.

c) Đơn vị phối hợp: Trung tâm Dịch vụ việc làm.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Cải cách, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao

a) Nội dung

- Tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư “Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp”; Quyết định số 2239/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 146-KH/TU ngày 05/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư.

- Thực hiện việc rà soát, sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, tăng về quy mô, cơ cấu và hợp lý về ngành, nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hóa, hiện đại hóa đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động và phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Dự báo nhu cầu nhân lực và ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước cho đào tạo nhân lực có kỹ năng nghề cao trong các ngành nghề kỹ thuật, công nghệ và phục vụ các chương trình, dự án chiến lược, trọng điểm quốc gia.

- Triển khai hệ thống dữ liệu thông tin thị trường lao động quốc gia và thường xuyên hướng dẫn tổ chức sàn giao dịch việc làm.

b) Đơn vị chủ trì: Phòng Tổ chức, biên chế; Phòng Lao động - Việc làm; Trung tâm Dịch vụ việc làm.

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

d) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, đồng thời lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án có liên quan và huy động thêm các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có).

- Việc triển khai các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí, tiêu cực.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc Sở

Tổ chức phổ biến, quán triệt Kế hoạch này tới công chức, viên chức, người lao động của phòng, đơn vị; đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức thuộc phòng, đơn vị thực hiện tốt các nội dung và yêu cầu nêu trên.

2. Văn phòng Sở

Làm đầu mối để đôn đốc, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện nội dung Kế hoạch này; kịp thời tham mưu đề xuất những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Phối hợp, hướng dẫn các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở tham mưu bố trí kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

4. Chế độ thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết

- Chế độ thông tin, báo cáo: Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm (trước ngày 10/12) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu, gửi về Sở Nội vụ (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, theo dõi.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, các mô hình hay, cách làm sáng tạo. Đồng thời, xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm, gây ảnh hưởng đến mục tiêu chung của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Nội vụ triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển

giáo dục và đào tạo. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các phòng, đơn vị báo cáo về Sở Nội vụ (*qua Văn phòng Sở*) để kịp thời phối hợp, xử lý./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Giáo dục và Đào tạo (để p/h);
- Q. Giám đốc Sở (để b/c);
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, VPđvn.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Chiến